

Số: /KH-VP

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH
Cải thiện, nâng cao chỉ số thành phần
“Chi phí thời gian” năm 2022 và định hướng đến năm 2025

Thực hiện Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số thành phần **“Chi phí thời gian”** năm 2022 và định hướng đến năm 2025, như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Nỗ lực tập trung cải thiện, nâng cao điểm số và thứ hạng của chỉ số thành phần “Chi phí thời gian”, tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và hành động của các cơ quan, đơn vị trong việc nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tăng dần vị trí xếp hạng qua các năm; góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh bình đẳng, thông thoáng, thân thiện, thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia, tạo động lực mạnh mẽ thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Nêu cao tinh thần, thái độ phục vụ doanh nghiệp, người dân; đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm thời gian, chi phí, rút ngắn thời gian giải quyết khi doanh nghiệp, người dân thực hiện thủ tục hành chính; tạo sự hài lòng của doanh nghiệp, người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan nhà nước, hướng đến xây dựng chính quyền đồng hành, phục vụ.

2. Yêu cầu

Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của công tác cải cách hành chính, góp phần nâng cao kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện điểm số chỉ số thành phần “Chi phí thời gian”, qua đó tăng dần vị trí xếp hạng và điểm số PCI của tỉnh năm 2022 và các năm tiếp theo.

Thay đổi mạnh mẽ thái độ, tác phong thực hiện công vụ, văn hóa giao tiếp, ứng xử; nâng cao chất lượng điều hành, thay đổi tư duy làm việc từ giải quyết sang phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp khi tham gia thực hiện thủ tục hành chính.

II. Mục tiêu thực hiện

a) Mục tiêu chung

Mục tiêu năm 2022 đạt từ 8,38 điểm giá trị trở lên (tương ứng 4,19 điểm PCI); định hướng đến năm 2025 đạt từ 8,40 điểm giá trị trở lên (tương ứng 4,20 điểm PCI).

b) Mục tiêu cụ thể

1. Tỷ lệ doanh nghiệp dành hơn 10% quỹ thời gian để tìm hiểu và thực hiện các quy định pháp luật của nhà nước: Mục tiêu năm 2022 dưới 20% và đến năm 2025 dưới 15 %.

2. Cán bộ nhà nước thân thiện: Mục tiêu năm 2022 trên 85% và đến năm 2025 trên 90%.

3. Cán bộ nhà nước giải quyết công việc hiệu quả: Mục tiêu năm 2022 trên 90% và đến năm 2025 trên 95%.

4. Doanh nghiệp không cần phải đi lại nhiều lần để lấy dấu và chữ ký: Mục tiêu năm 2022 trên 80% và đến năm 2025 trên 90%.

5. Thủ tục giấy tờ đơn gian: Mục tiêu năm 2022 trên 80% và đến năm 2025 trên 85%.

6. Phí, lệ phí được công khai: Mục tiêu năm 2022 trên 97% và đến năm 2025 trên 99%.

7. Thời gian thực hiện TTHC được rút ngắn so với quy định: Mục tiêu năm 2022 trên 85% và đến năm 2025 trên 90%.

8. Tỷ lệ doanh nghiệp không gặp khó khăn khi thực hiện TTHC trực tuyến: Mục tiêu năm 2022 trên 70% và đến năm 75%.

9. Thực hiện TTHC trực tuyến giúp tiết giảm thời gian cho doanh nghiệp: Mục tiêu năm 2022 trên 65% và đến năm 2025 trên 72%.

10. Thực hiện TTHC trực tuyến giúp tiết giảm chi phí cho doanh nghiệp: Mục tiêu năm 2022 trên 65% và đến năm 2025 trên 72%.

11. Tỷ lệ doanh nghiệp cho biết nội dung làm việc của các đoàn thanh tra, kiểm tra bị trùng lặp: Mục tiêu năm 2022 dưới 4% và đến năm 2022 dưới 3%.

12. Tỷ lệ doanh nghiệp bị thanh tra, kiểm tra từ 03 lần trở lên trong năm: Mục tiêu năm 2022 dưới 2% và đến năm 2025 dưới 1%.

13. Tỷ lệ doanh nghiệp nhận thấy cán bộ thanh, kiểm tra lợi dụng thực thi công vụ nhũng nhiễu doanh nghiệp: Mục tiêu năm 2022 dưới 5% và đến năm 2025 dưới 2%.

14. Số giờ thanh, kiểm tra thuế mỗi cuộc: Mục tiêu năm 2022 dưới 3 giờ và đến năm 2025 dưới 2 giờ.

III. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

1. Thực hiện biên dịch sang tiếng nước ngoài (*tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Nhật*) đối với các thủ tục hành chính có liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài, người nước ngoài, qua đó giúp cho nhà đầu tư nước ngoài, người nước ngoài kịp thời tiếp cận thông tin, nắm bắt các chủ trương, chính sách, quy định

pháp luật hiện hành, dễ dàng, thuận tiện trong việc thực hiện thủ tục hành chính có liên quan.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Sở Ngoại vụ và các sở, ban ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

2. Đẩy mạnh triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính trong giải quyết TTHC qua Cổng Dịch vụ công quốc gia đảm bảo tỷ lệ theo yêu cầu tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 Chính phủ, qua đó tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người dân khi thực hiện TTHC.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Tăng cường tuyên truyền và đẩy mạnh thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4, đảm bảo tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến tối thiểu đối với 03 cấp chính quyền cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3158/UBND-TTHC ngày 28/6/2022 (*30% đối với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 20% đối với các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Nghĩa Hành, thị xã Đức Phổ, thành phố Quảng Ngãi và 10% đối với các huyện còn lại*). Tiếp tục rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương đủ điều kiện để đề xuất thực hiện trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Triển khai các giải pháp hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp qua nhiều hình thức, trong đó chú trọng việc cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp qua Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử thành phần của các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố. Đăng tải kịp thời, nhanh chóng, đầy đủ, chính xác những chủ trương, chính sách đối với các lĩnh vực mà doanh nghiệp quan tâm như: Đất đai, đầu tư, xây dựng, thuế, đấu thầu, các thủ tục hành chính, chính sách ưu đãi đầu tư..., để cung cấp thông tin đến doanh nghiệp và người dân.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc xin lỗi doanh nghiệp, nhà đầu tư trong trường hợp giải quyết hồ sơ TTHC bị trễ hẹn; đồng thời thông báo công khai

văn bản xin lỗi để doanh nghiệp, người dân biết, hạn chế tình trạng doanh nghiệp, người dân phải đi lại nhiều lần.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa tích cực thực hiện việc tư vấn, hướng dẫn hồ sơ TTHC cho doanh nghiệp, người dân đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ, giúp tiết kiệm thời gian hoàn thành hồ sơ cho doanh nghiệp, người dân khi thực hiện các TTHC, tăng tỷ lệ hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên, hạn chế việc yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ sau khi nộp. Thực hiện các quy định về hướng dẫn TTHC theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ; sử dụng đúng các biểu mẫu được quy định tại Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết TTHC.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Thường xuyên rà soát, trình công bố TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị theo quy định. Kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế các TTHC không còn phù hợp, gây phiền hà, làm lãng phí thời gian và tăng chi phí của doanh nghiệp. Đăng tải, niêm yết công khai, minh bạch, đầy đủ, rõ ràng bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin thành phần của các sở, ban ngành. Các khoản phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính thực hiện TTHC được niêm yết công khai cùng với việc công khai TTHC và thực hiện theo quy định của pháp luật; không đặt ra thêm bất kỳ khoản thu nào khác do pháp luật quy định.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ban ngành tham mưu HĐND và UBND tỉnh ban hành hệ thống các văn bản quản lý đảm bảo chính xác và thống nhất với các quy định của cơ quan Trung ương, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp nghiên cứu, tìm hiểu và thực hiện. Đẩy mạnh tuyên truyền, phát hành tài liệu hướng dẫn các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh; thực hiện có hiệu quả và kịp thời việc tham vấn, giải đáp các vướng mắc chung về áp dụng pháp luật cho doanh nghiệp, người dân.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Thực hiện nghiêm túc văn hóa công sở; lịch sự trong giao tiếp, ứng xử với doanh nghiệp, người dân; đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp cho công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp để nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các bộ phận thường xuyên tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ; các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

IV. Tổ chức thực hiện

Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố (*đơn vị chủ trì các chỉ tiêu*) theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (*cơ quan đầu mối*) tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này. Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao chủ trì gửi về Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo theo quy định (**Báo cáo 06 tháng gửi trước ngày 05/6; Báo cáo năm gửi trước ngày 05/12**).

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh (b/c);
- Thanh Tra tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Các sở, ban ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, CBTH;
- Lưu: VT, TTHC.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Phạm Xuân Duệ